

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin ngành Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông năm học 2019-2020

Căn cứ Chi thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 8/8/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục; Hướng dẫn số 3946/BGDĐT-CNTT ngày 30/8/2019 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2019-2020;

Thực hiện Công văn số 8847/VP-KGVX ngày 18/09/2019 của UBND thành phố Hà Nội về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2019-2020; Công văn số 4096/SGDĐT-VP ngày 17/9/2019 của Sở GD&ĐT Hà Nội v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin năm học 2019-2020. UBND quận Hà Đông xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin ngành GD&ĐT quận Hà Đông năm học 2019-2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Triển khai có hiệu quả của Đề án tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GD&ĐT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (được phê duyệt theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án 01/ĐA-QU phát triển GD&ĐT quận Hà Đông giai đoạn 2016-2020.

1.2. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử (giáo dục thông minh) ngành GD&ĐT; triển khai mô hình hệ thống thông tin đa chiều, đa phương tiện theo xu hướng thông tin di động (information mobile) theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT phục vụ quản lý, điều hành, dạy - học và đào tạo nguồn nhân lực.

1.3. Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thấy rõ vai trò quan trọng trong việc sử dụng mạng Internet và các phương tiện nghe, nhìn sẵn có nhằm tiếp tục hoàn thiện giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử, đẩy mạnh đầu tư và sử dụng sách điện tử, sách giáo khoa điện tử (giải pháp giáo dục thông minh) ở những trường có điều kiện nhằm nâng cao chất lượng dạy - học.

1.4. Thực hiện việc đồng bộ theo đúng chuẩn kết nối dữ liệu của ngành GD&ĐT với các cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông quốc gia; Tăng cường sử dụng số điểm điện tử, triển khai có hiệu quả số liên lạc điện tử tích hợp trên hệ thống phần mềm quản lý của Thành phố Hà Nội.

1.5. Tiếp tục khai thác và sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng E-learning, đề tài khoa học, bài giảng điện tử, kho đề thi của Ngành kết nối liên thông với Hệ tri thức Việt số hóa của Bộ GD&ĐT phục vụ nhu cầu học tập, ôn luyện mọi nơi, mọi lúc của người học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy, học.

1.6. Đẩy mạnh triển khai sử dụng chữ ký điện tử trong quản lý, xây dựng triển khai giải pháp thu phí không dùng tiền mặt trong các nhà trường.

2. Yêu cầu

2.1. Các nhà trường xác định việc thực hiện nhiệm vụ CNTT là một nhiệm vụ trọng tâm thực hiện thường xuyên và lâu dài; Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT và bố trí nhân sự để vận hành Chính quyền điện tử và Cải cách hành chính Ngành GD&ĐT Hà Nội.

2.2. Sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử của trường, thường xuyên trao đổi, cập nhật thông tin thường xuyên trên website của nhà trường.

2.3. 100% các trường học (công lập và ngoài công lập) tham gia sử dụng Hệ thống quản lý thông tin giáo dục trực tuyến của Ngành trong công tác quản lý, điều hành; thực hiện thông báo điểm, kết quả học tập và rèn luyện miễn phí qua tin nhắn OTT, email và website trường học.

2.4. 100% các đơn vị trường học ứng dụng văn bản xác thực điện tử, chữ ký điện tử trong giao dịch hành chính.

2.5. 100% trường Tiểu học, THCS trang bị sách điện tử các môn học Lịch sử, Giáo dục công dân, Thủ công, Tin học cho thư viện của nhà trường.

2.6. Xây dựng chuyên đề bồi dưỡng bằng hình thức bài giảng trực tuyến nhằm phổ cập kỹ năng ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên.

2.7. 100% các trường Mầm non, Tiểu học, THCS ứng dụng hiệu quả CNTT trong quản lý, triển khai phần mềm hỗ trợ dạy - học; khai thác có hiệu quả trang thông tin điện tử nhằm tăng cường công tác truyền thông trong giáo dục, xây dựng quy trình, quy chế lắp đặt, sử dụng, bảo hành, khai thác các thiết bị phần mềm tin học, triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến, tập huấn qua mạng phục vụ toàn ngành; tăng cường áp dụng phương thức tuyển sinh đầu cấp học qua mạng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

2.8. 100% giáo viên, nhân viên có địa chỉ email, ứng dụng hiệu quả thiết bị công nghệ thông tin phục vụ trong tổ chức dạy và học, triển khai công việc chuyên môn. 100% giáo viên dạy giỏi ứng dụng CNTT thông tin hiệu quả trong các tiết dạy. Gắn kết nội dung bài giảng e-learning với các hoạt động dạy và học trên lớp, tạo ra hình thức học tập mới - học tập điện tử.

2.9. 100% các trường Mầm non có ít nhất 04 máy tính, 01 máy chiếu; 100% các trường tiểu học, THCS có giáo viên Tin học; mỗi trường từ cấp tiểu học trở lên có ít nhất 01 phòng thực hành máy tính nối mạng phục vụ dạy Tin học chuẩn bị cho chương trình giáo dục phổ thông mới;

2.10. Phấn đấu 100% các đơn vị trường học thực hiện giải pháp thu phí không dùng tiền mặt theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

2.11. Triển khai thí điểm 06 trường có lớp học điện tử (cấp Tiểu học 02 trường; cấp THCS 04 trường).

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

1.1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, sổ liên lạc điện tử PINO cho cấp tiểu học và THCS. Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời tại các nhà trường.

1.2. Thực hiện hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hà Nội, đáp ứng tiêu chuẩn dữ liệu được quy định tại Quyết định số 1904/BGDĐT ngày 4/7/2019 của Bộ GD&ĐT và tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, an toàn thông tin cá nhân.

1.3. Tiếp tục triển khai ứng dụng phần mềm trực tuyến trong quản lý, lập kế hoạch công tác, đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên hàng tháng.

1.4. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, kho học liệu điện tử theo Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử của phòng GD&ĐT; Đẩy mạnh công tác truyền thông của ngành, xây dựng, duy trì trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của đơn vị, khuyến khích các đơn vị bổ sung phiên bản tiếng Anh trên cổng, trang thông tin điện tử của trường.

1.5. Duy trì nề nếp trong việc cập nhật thông tin điều hành của Ngành, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh Cổng thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT tại địa chỉ <http://pgdhadong.edu.vn> và hòm thư điện tử pgd-hadong@hanoiedu.vn.

1.6. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT theo hướng tổng thể, đồng bộ, thống nhất sử dụng chung trên toàn địa bàn Thành phố; tập trung triển khai, cung cấp dịch vụ công trực tuyến DVCTT mức độ 3, 4 phục vụ người dân.

1.7. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hệ thống thông tin tích hợp dùng chung toàn ngành trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, cụ thể như sau:

- + Phần mềm thống kê cơ sở dữ liệu ngành tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn
- + Phần mềm quản lý học sinh, sổ điểm điện tử esam và trang <https://giaoducdientu.hnegov.vn/>
- + Hệ thống quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ tại địa chỉ <http://pcgd.moet.gov.vn/> theo Thông tư 35/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017.
- + Cung cấp miễn phí thông báo kết quả học tập và rèn luyện của học sinh qua phần mềm Sổ liên lạc điện tử PINO (hạn chế sử dụng hệ thống tin nhắn SMS có thu phí qua điện thoại di động)
- + Hoàn thiện kho học liệu điện tử của ngành GD&ĐT Hà Đông.

2. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học

2.1. Phát động giáo viên xây dựng bài giảng E-learning (ưu tiên các chủ đề về môn học trong chương trình giáo dục phổ thông), Hàng năm tổ chức thi thiết kế bài giảng E-learning phân loại, tuyển chọn mỗi giáo viên đóng góp ít nhất 02 bài giảng/năm, mỗi trường 10 bài giảng/năm có chất lượng đưa vào kho bài giảng E-learning của Ngành tại địa chỉ <https://pgdhadong.edu.vn/>. Phát động, khuyến khích giáo viên xây dựng ngân hàng câu hỏi trực tuyến, tư liệu, tài liệu, sách điện tử đóng góp vào Kho học liệu số của Ngành và Hệ tri thức Việt số hóa quốc gia; triển khai hệ thống ôn luyện trực tuyến các môn học phục vụ học sinh và giáo viên khối lớp 9; Khuyến khích các nhà trường đầu tư phần mềm kiểm tra, ôn luyện, thi trực tuyến,...

2.2. Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh và các nhà trường khai thác kho bài giảng E-Learning của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn>, của Sở GD&ĐT tại <http://elearning.hanoiedu.vn>; của Phòng GD&ĐT tại địa chỉ: <https://pgdhadong.edu.vn/>.

2.3. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá trong tất cả các môn học. Ưu tiên khai thác tính đồng bộ (bao gồm kho học liệu số, bài giảng E-learning, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học).

2.4. Tiếp tục triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông theo hướng dẫn tại văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT; các đơn vị chủ động xây dựng trường học điện tử, lớp học điện tử (các giải pháp giáo dục thông minh) ở những nhà trường có điều kiện.

3. Xây dựng hạ tầng thiết bị CNTT và truyền thông

Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ ứng dụng CNTT và dạy môn tin học một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

3.1. Khuyến khích các nhà trường sử dụng đồng thời nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định dịch vụ Internet. Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các đơn vị;

3.2. Rà soát, xây dựng kế hoạch đề chủ động trong việc chuẩn bị đội ngũ giáo viên, máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai giảng dạy môn Tin học trong chương trình giáo dục phổ thông mới; Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành: mỗi trường trang bị ít nhất 04 bộ máy tính, 01 máy in và 01 webcam. Mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng riêng. Trang bị máy tính kết nối Internet trong thư viện để thu hút giáo viên, học sinh xuống thư viện khai thác thông tin hướng tới thư viện cũng là nơi học tập, nghiên cứu của học sinh và giáo viên.

3.3. Trang bị thiết bị CNTT phục vụ dạy và học. Đảm bảo đủ máy tính phục vụ dạy môn Tin học (Tiểu học đạt tỷ lệ 24 hs/1 máy tính; THCS tỷ lệ 16 hs/1 máy tính). Các phòng máy tính phục vụ dạy học phải được kết nối mạng Internet.

3.4. Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng,...

3.5. Triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong trường học theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

3.6. Các trường học trang bị cho mỗi tổ bộ môn 01 máy tính dùng chung. Trang bị máy tính có kết nối mạng internet trong thư viện để thu hút giáo viên, học sinh khai thác thông tin hướng tới thư viện là nơi học tập, nghiên cứu của học sinh và giáo viên.

4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

4.1. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ thông tin và truyền thông;

4.2. Bồi dưỡng kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường. Kỹ năng sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp, kỹ năng xây dựng bài giảng e-learning, sử dụng sách điện tử, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và các thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác và sử dụng các thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT:

- Đối với Phòng GD&ĐT: Thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT; phân công Lãnh đạo phòng phụ trách và cán bộ, chuyên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT.

- Đối với mỗi nhà trường: thành lập tổ công tác ứng dụng CNTT, phân công một đồng chí trong ban giám hiệu và một cán bộ của nhà trường đảm nhận vị trí việc làm CNTT (vị trí việc làm theo Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT) làm đầu mối theo dõi và phụ trách.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GD&ĐT.

3. Tăng cường công tác thể chế: Các nhà trường cần ban hành quy chế quản lý, tiêu chí đánh giá việc khai thác và sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể các thành viên trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có hình thức khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt và có biện pháp xử lý đối với các tập thể, cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

4. Xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc quản lý, khai thác ứng dụng CNTT hàng tháng; tổ chức khen thưởng, nêu gương kịp thời nhằm lan tỏa gương điển hình, tích cực, sáng tạo.

5. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

6. Các nhà trường cần quan tâm đầu tư, cải tạo, nâng cấp trang thiết bị CNTT, chủ động nâng cao hiệu quả sử dụng phòng máy tính, thực hiện quy trình bảo dưỡng, nâng cấp hạ tầng CNTT.

7. Các đơn vị trường học cần đổi nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập của nhà trường; Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (theo quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2019 và Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, có hiệu lực từ ngày 01/01/2020).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ động tham mưu UBND Quận xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT ngành GD&ĐT năm 2019-2020.

- Tổ chức hướng dẫn các trường triển khai việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2019-2020; ban hành tiêu chí đánh giá các trường về việc triển khai ứng dụng CNTT năm học 2019-2020.

- Tháng 10/2019 phát động cuộc thi thiết kế bài giảng e-learning cấp Quận

- Tháng 10,11/2019 các đơn vị tổ chức vòng thi bài giảng e-learning cấp trường để lựa chọn các sản phẩm dự thi cấp Quận.
- Tháng 11/2019 tổ chức thu nhận các sản phẩm đăng ký dự thi cấp Quận.
- Tháng 12/2019 tổ chức chấm, tổng kết trao giải cấp Quận.
- Tháng 5/2020: Báo cáo tổng kết nhiệm vụ CNTT.
- Tháng 6-8/2020: Bồi dưỡng CNTT, xây dựng kế hoạch năm học mới.
- Đánh giá, xếp loại việc thực hiện nhiệm vụ CNTT của các nhà trường. Tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo Sở GD&ĐT, UBND Quận theo quy định.
- Tiếp tục tham mưu UBND quận đầu tư phát triển CNTT về số lượng, chất lượng máy tính và máy chiếu tại các trường, huy động các nguồn lực khác nhau để đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT cho các đơn vị.
- Học tập một số mô hình trường học điện tử và tham mưu với UBND quận đầu tư triển khai thí điểm 06 lớp học điện tử ở một số trường Tiểu học, THCS trên địa bàn quận trong năm 2020.

2. Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS

- Kiện toàn tổ công tác triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT
- Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2019-2020 bám sát văn bản chỉ đạo các cấp, đồng thời phù hợp điều kiện của nhà trường theo định hướng mô hình trường học ứng dụng CNTT, báo cáo về phòng GD&ĐT trước ngày 25/10/2019.
- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng CNTT hàng tuần, tháng, năm. Đồng chí Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trong việc quản lý, chỉ đạo, đầu tư, khai thác ứng dụng CNTT trong nhà trường;
- Đối với 06 trường (03 trường Tiểu học, 03 trường THCS) đã được UBND quận giao nhiệm vụ triển khai xây dựng lớp học thông minh (02 trường Tiểu học: An Hưng, Lê Quý Đôn; 04 trường THCS: Lê Lợi, Lê Quý Đôn, Mậu Lương, Mỗ Lao) tập trung thực hiện đầu tư bổ sung các thiết bị CNTT và phần mềm quản lý, điều hành, các giải pháp vận hành thử nghiệm mô hình trường học điện tử, lớp học thông minh để các trường trong cấp tham quan học tập vào tháng 02/2020.
- Từ 01/10/2019 các nhà trường THCS tiếp tục việc triển khai tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tới 100% cán bộ, giáo viên và học sinh của nhà trường (theo đường dẫn trang web <https://egov.hanoi.gov.vn/>).

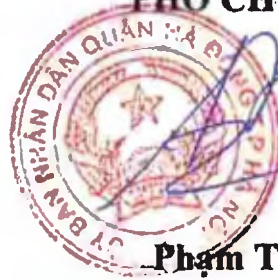
Trên đây là Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin ngành Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông năm học 2019-2020. Trong quá trình triển khai và thực hiện nếu có vướng mắc, cần giải đáp các đơn vị phản ánh về Phòng Giáo dục và Đào tạo Hà Đông qua địa chỉ email: pgd-hadong@hanoiedu.vn để được hỗ trợ, giải quyết kịp thời. /.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- UBND quận Hà Đông
- Các đ/c Phó Phòng GD&ĐT;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Công thông tin điện tử của Phòng GD;
- Lưu: VT

5

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Hòa